TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 308/2023/HS-ST
Ngày: 29 - 12 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nguyên

2/ Ông Đặng Văn Ẩn

Thư ký phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Đang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại Phòng xét xử án hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 314/2023/TLST - HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 323/2023/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Đỗ Diễm T; giới tính: Nữ; sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: F7/45 ấp V, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Lê Thanh C; họ tên mẹ: Đỗ Thu T; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có chồng; có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 19/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 319/QĐ-TA. Chấp hành xong Quyết định ngày 30/6/2018 theo Giấy chứng nhận số 209/GCN-CSCNMTPN ngày 24/5/2018 của Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa.

- Ngày 22/11/2018, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 643/2018/QĐ-TA. Chấp hành xong

Quyết định ngày 10/11/2019 theo Giấy chứng nhận số 450/GCN-CSCNMTPN ngày 04/11/2019 của Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2023 (có mặt).

Bị hại: Bà Lê Đỗ Diễm T1, sinh năm 1998 (có mặt)

Nơi cư trú: F7/45 ấp V, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: D9/15 ấp V, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú: F2/17H ấp V, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Hộ kinh doanh Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Duy T, sinh năm 1974

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Trung K, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Nơi cư trú: A5/5B ấp X, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đỗ Diễm T, Huỳnh Văn H và Nguyễn Thị Thu H1 có mối quan hệ là bạn bè. Khoảng vào lúc 01 giờ 25 phút ngày 03/8/2023, cả ba gặp nhau tại tiệm Internet Hoàng Linh trên đường Nguyễn Thị Tú thuộc ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T rủ H và H1 về nhà mẹ ruột của T tại địa chỉ F7/45 tổ 10 ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để xin tiền tiêu xài cá nhân, H và H1 đồng ý.

H điều khiển xe mô tô biển số 50N1 - 433.21 chở T và H1 về nhà mẹ T. Khi đến nơi, do không có chìa khóa mở cửa cuốn vào nhà nên T dùng 02 tay để nâng cửa lên nhưng không được, lúc này T nhờ H và H1 phụ nâng cửa lên để T chui vào trong nhà. Vào trong nhà, T nhìn thấy xe mô tô biển số 59N3 - 561.35 của bà Lê Đỗ Diễm T1 (em ruột T) không khóa cổ và không có chìa khóa trên xe nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt. T lấy rờ mốt bấm cửa cuốn kéo lên, ngồi trên xe mô tô trên và đẩy xe ra khỏi nhà. Sau khi ra khỏi nhà T dùng rờ mốt bấm cửa cuốn lại và nhờ H đẩy phụ xe để đem đi cầm lấy tiền tiêu xài. H hỏi sao xe không nổ máy và không có chìa khóa thì T trả lời xe trên của mẹ T kêu mang đi cầm ngày mai mẹ T sẽ chuộc lại, H đồng ý đẩy xe trên rời khỏi hiện trường.

Trên đường đi T nói với H1 đẩy xe về phòng trọ của H1 tại địa chỉ D10/9 tổ 10 ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh gửi tạm. Sau khi cất xe tại phòng trọ xong, H lấy xe mô tô 50N1 - 433.21 chở T và H1 đến Khách sạn 99 địa chỉ số 476 Bình Thành, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố

Hồ Chí Minh và T thuê phòng 103 để T và H1 nghỉ. Sau đó, H đi về nhà của mình để nghỉ.

Khoảng 09 giờ ngày 04/8/2023, T nhờ H tìm người làm chìa khóa xe nên H đến Khách sạn 99 chở H1 đến trước bưu điện Vĩnh Lộc thuộc xã Vĩnh Lộc B để làm chìa khóa, H thì về nhà. Sau khi làm chìa khóa xong H1 điều khiển xe mô tô biển số 59N3 - 561.35 đến khách sạn 99 giao lại cho T. Đến 11 giờ cùng ngày, H đến Khách sạn 99 thì T nhờ H mang xe mô tô trên đi cầm lấy tiền tiêu xài, H đồng ý và đem xe đến tiệm cầm đồ Đoàn Lê tại địa chỉ F5/4E tổ 7, ấp 6B, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh do ông Đoàn Trung K làm chủ để cầm xe mô tô trên với giá 10.000.000 đồng nhưng chủ tiệm cầm đồ chỉ cầm với giá 7.000.000 đồng. Sau khi cầm xe xong H cầm biên nhận, tiền và đi xe ôm về Khách sạn 99 với số tiền 100.000 đồng và đưa cho T số tiền 6.900.000 đồng. Tiếp đó, T đưa cho H số tiền 400.000 đồng để chở H1 đến bãi đất trống trên đường Bình Thành, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân mua 400.000 đồng ma túy đá của một người đàn ông chưa rõ lai lịch về sử dụng chung. Tại phòng 103 khách sạn 99, T sử dụng bộ dụng cụ sử dụng ma túy do T chuẩn bị sẵn và ma túy do H mua về để ba người sử dụng chung.

Trong lúc sử dụng ma túy, T nói H quay trở lại tiệm cầm đồ báo mất biên nhận và nhờ tiệm cầm đồ ghi lại giấy cầm đồ khác nhưng ghi khống lên 10.000.000 đồng. H đến tiệm cầm đồ báo mất biên nhận và đề nghị chủ tiệm ghi khống số tiền cầm đồ lên 10.000.000 đồng, chủ tiệm đồng ý. Sau khi có biên nhận T chụp hình biên nhận lại và gửi cho Thúy để Thúy đến chuộc xe về.

Đến ngày 05/8/2023, bà T1 đến Công an xã Vĩnh Lộc A trình báo vụ việc. Công an xã Vĩnh Lộc A tiến hành làm việc đối với T, H1, H và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Bình Chánh để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 2455/KL-HĐĐGTS ngày 11/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh. Kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Genio biển số 59N3 - 561.35 trị giá 33.150.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lê Đỗ Diễm T khai nhận nội dung vụ việc như trên, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả đoạn video ghi lại diễn biến vụ việc, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng trong vụ án: 01 xe mô tô hiệu Honda Genio biển số: 59N3 - 561.35; SM: JM71E1008261, SK: MH1JM7113KK008295. 01 xe mô tô biển số: 50N1 - 433.21; SM: JA36e0516273, SK: RLHJA3640Gy057159; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen số IMEI: 864036048032378; 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen số IMEI: 355149118112883; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu trắng xanh số IMEI: 860646040330994; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 remote cửa nhà có chữ Titadook; 02 tờ biên lai cầm đồ đề ngày 04/8/2023; 01 USB nhãn hiệu SanDisk chứa đoạn video ghi nhận vụ trộm cắp tài sản; 01 USB chứa đoạn video ghi nhận hình ảnh đối tượng Huỳnh Văn H.

Tại bản Cáo trạng số 307/CT - VKSBC ngày 22 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Đỗ

Diễm T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đỗ Diễm T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Lê Đỗ Diễm T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị hại bà Lê Đỗ Diễm T1 trình bày đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì về dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hộ kinh doanh Đ có ông Đoàn Trung K đại diện theo ủy quyền vắng mặt tại tòa, lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện các đương sự không yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Đỗ Diễm T tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 210-213; 216-227; 260-261); phù hợp với lời khai của bị hại bà Lê Đỗ Diễm T1 (BL: 198, 202-205; 208-209); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án; vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai; bản ảnh hiện trường, Biên bản thực nghiệm điều tra, kết quả định giá tài sản…cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 03/8/2023, bị cáo Lê Đỗ Diễm T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe máy hiệu Honda Genio biển số: 59N3 - 561.35 của bà Lê Đỗ Diễm T1 tại nhà số F7/45 tổ 10 ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 33.150.000 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 2455/KL-HĐĐGTS ngày 11/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh), qua truy xét thì bắt giữ được bị cáo.

Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Đỗ Diễm T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, biếng lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, tạo tâm lý hoang mang cho nhân dân. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng tính đến ngày phạm tội bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cụ thể:

Ngày 19/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 319/QĐ-TA. Chấp hành xong Quyết định ngày 30/6/2018 theo Giấy chứng nhận số 209/GCN-CSCNMTPN ngày 24/5/2018 của Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa.

Ngày 22/11/2018, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 643/2018/QĐ-TA. Chấp hành xong Quyết định ngày 10/11/2019 theo Giấy chứng nhận số 450/GCN-CSCNMTPN ngày 04/11/2019 của Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản kịp thời thu hồi giao trả cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với Huỳnh Văn H và Nguyễn Thị Thu H1, qua điều tra H và H1 không biết T về nhà để trộm cắp tài sản, nên không có cơ sở xử lý H và T với vai trò đồng phạm.

[7] Đối với ông Đoàn Trung K, qua điều tra xác định ông không biết H mang xe mô tô biển số 59N3-561.35 đến cầm cố là xe do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Đối với hành vi bị cáo T thuê phòng 103 khách sạn 99 địa chỉ số 476 Bình Thành, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh và chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy và cung cấp tiền cho H và H1 mua ma túy về sử dụng. Ngày 19/10/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh có Công văn

4152 chuyển nguồn tin tội phạm đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân tiến hành điều tra, xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối 01 xe mô tô hiệu Honda Genio biển số: 59N3 - 561.35; SM: JM71E1008261, SK: MH1JM7113KK008295; 01 remote cửa nhà có chữ Titadook Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã làm thủ tục giao trả cho bị hại bà Lê Đỗ Diễm T1 theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật được lập vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 10/10/2023 và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật được lập vào hồi 10 giờ 40 phút ngày 07/8/2023 (BL: 246; 247), Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với: 02 tờ biên lai cầm đồ đề ngày 04/8/2023; 01 USB nhãn hiệu SanDisk chứa đoạn video ghi nhận vụ trộm cắp tài sản; 01 USB chứa đoạn video ghi nhận hình ảnh đối tượng Huỳnh Văn H tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án;

Đối với 01 xe mô tô biển số: 50N1 - 433.21; SM: JA36E0516273, SK: RLHJA3640Gy057159. Qua xác minh xe trên do bà Phạm Thị Thuy đứng tên chủ sở hữu, bà Thuy đã bán xe trên cho ông Dũng và ông Dũng bán lại cho Huỳnh Văn H; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen số IMEI: 864036048032378, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen số IMEI: 355149118112883 thu giữ của Huỳnh Văn H; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu trắng xanh số IMEI: 860646040330994 thu giữ của Nguyễn Thị Thu H1, đây là vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" xảy ra trên địa bàn quận Bình Tân, do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục giao các vật chứng trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh tạm giữ để xử lý theo thẩm quyền.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm b Khoản 3 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Đỗ Diễm T 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2023.

Về vật chứng:

Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô biển số: 50N1 - 433.21; SM: JA36E0516273, SK: RLHJA3640Gy057159; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen số IMEI: 864036048032378, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen số IMEI: 355149118112883; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu trắng xanh số IMEI: 860646040330994 để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận tang tài vật lập ngày 15 tháng 11 năm 2023 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh)

Tiếp tục bảo lưu hồ sơ vụ án: 02 tờ biên lai cầm đồ đề ngày 04/8/2023; 01 USB nhãn hiệu SanDisk chứa đoạn video ghi nhận vụ trộm cắp tài sản; 01 USB chứa đoạn video ghi nhận hình ảnh đối tượng Huỳnh Văn H (các vật chứng này đang lưu hồ sơ vụ án);

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hoàng Sơn

2 000012 659201